

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH HÀ TĨNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: *1096*/QĐ-UBND

*Hà Tĩnh*, ngày *13* tháng 4 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành**  
**Đường trục dọc Trung tâm Kỳ Phương – Khu đô thị Kỳ Trinh**  
**(Giai đoạn 2)**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Nghị định số 32/2015/NĐ-CP ngày 25/3/2015 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12/5/2015 của Chính phủ về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng

Căn cứ Thông tư số 09/2016/TT-BTC ngày 18/01/2016 của Bộ Tài chính quy định về quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn Nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 26/2011/QĐ-UBND ngày 29/8/2011 của UBND tỉnh ban hành quy định một số nội dung về quản lý đầu tư xây dựng công trình bằng nguồn vốn ngân sách Nhà nước trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 2397/QĐ-UBND ngày 17/8/2010 của UBND tỉnh về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình Đường trục dọc Trung tâm Kỳ Phương – Khu đô thị Kỳ Trinh (giai đoạn 2).

Xét đề nghị của Chủ đầu tư tại Tờ trình số 10/TTr-KKT ngày 29/01/2018; của Sở Tài chính tại Báo cáo kết quả thẩm tra quyết toán dự án hoàn thành số 1185/BC-STC ngày 03/4/2018,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1. Phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành:**

- Tên dự án: Đường trục dọc Trung tâm Kỳ Phương – Khu đô thị Kỳ Trinh (giai đoạn 2).

- Chủ đầu tư: Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh.

- Địa điểm xây dựng: Các xã Kỳ Phương, Kỳ Trinh, huyện Kỳ Anh (nay là các phường Kỳ Phương, Kỳ Trinh, thị xã Kỳ Anh), tỉnh Hà Tĩnh.

- Thời gian khởi công: Tháng 10/2011; hoàn thành: Tháng 10/2014.

**Điều 2. Kết quả đầu tư:**

**1. Nguồn vốn đầu tư:**

*Đơn vị tính: đồng*

Nguồn vốn đầu tư	Được duyệt	Thực hiện	
		Đã thanh toán	Còn được thanh toán
1	2	3	4=2-3
<b>Tổng số:</b>	<b>236.796.899.000</b>	<b>236.590.148.000</b>	<b>206.751.000</b>
- Vốn NSNN:	236.796.899.000	236.590.148.000	206.751.000
- Vốn khác:	0	0	0

**2. Chi phí đầu tư:**

*Đơn vị tính: đồng*

Nội dung	Dự toán	Giá trị quyết toán
<b>Tổng số:</b>	<b>236.796.899.000</b>	<b>236.796.899.000</b>
- Chi phí xây dựng	204.622.653.000	204.622.653.000
- Chi phí QLDA	2.020.000.000	2.020.000.000
- Chi phí tư vấn	6.302.256.000	6.302.256.000
- Chi phí khác	1.600.523.000	1.600.523.000
- Bồi thường, GPMB	22.251.467.000	22.251.467.000

**3. Chi phí được phép không tính vào giá thành công trình: Không**

**4. Giá trị hình thành tài sản qua đầu tư: 236.796.899.000 đồng**

*Đơn vị tính: đồng*

Số TT	Nội dung	Thuộc Chủ đầu tư quản lý		Giao cho đơn vị khác quản lý	
		Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi
	<b>Tổng số:</b>	<b>Không</b>		<b>236.796.899.000</b>	
1	Tài sản dài hạn:	Không		236.796.899.000	
2	Tài sản ngắn hạn:	Không		Không	

**Điều 3. Trách nhiệm của Chủ đầu tư và các cơ quan liên quan:**

**1. Trách nhiệm của Chủ đầu tư:**

- Được phép tất toán nguồn vốn và chi phí đầu tư theo quy định;
- Tổng các khoản công nợ tính đến ngày khóa sổ lập báo cáo quyết toán là:

Tổng nợ phải thu: 89.251.000 đồng

Tổng nợ phải trả: 296.002.000 đồng

(Công nợ có phụ lục chi tiết kèm theo)

- Kiểm điểm, rút kinh nghiệm khắc phục những tồn tại đã được Sở Tài chính nêu tại điểm 2.7 và 4.3, phần II, Báo cáo số 1185/BC-STC ngày 03/4/2018.

**2. Trách nhiệm của đơn vị tiếp nhận tài sản (Trung tâm dịch vụ hạ tầng và Môi trường đô thị, thị xã Kỳ Anh):**

- Được phép ghi tăng giá trị tài sản (236.796.899.000 đồng); mở sổ sách theo dõi, quản lý và sử dụng tài sản theo đúng chế độ quy định.

**3. Trách nhiệm của các đơn vị, cơ quan có liên quan:**

Chủ đầu tư phối hợp với Kho bạc Nhà nước và các đơn vị có liên quan, căn cứ giá trị quyết toán được phê duyệt thu hồi số tiền (89.251.000 đồng) thanh toán quá cho các đơn vị, nộp vào ngân sách tỉnh; đồng thời thanh toán số tiền còn thiếu cho các đơn vị liên quan khi có kế hoạch vốn bố trí cho dự án.

**Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ban hành;**

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở, ngành: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Xây dựng, Giao thông Vận tải, Kho bạc Nhà nước tỉnh; Chủ tịch UBND thị xã Kỳ Anh; Trưởng Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh (chủ đầu tư); Giám đốc Trung tâm dịch vụ Hạ tầng và Môi trường đô thị, thị xã Kỳ Anh và Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;

- Lưu: VT, GT.

(12)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

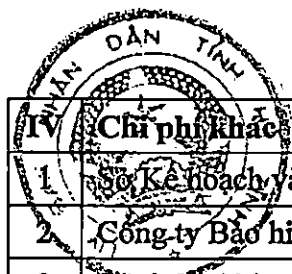
CHỦ TỊCH



Đặng Quốc Khánh

**PHỤ LỤC CHI TIẾT CÔNG NỢ**  
**DỰ ÁN: ĐƯỜNG TRỰC ĐỌC TRUNG TÂM KỶ PHƯƠNG - KHU ĐÔ THỊ KỶ TRINH (GIAI ĐOẠN 2)**  
*(Kèm theo Quyết định số 1096/QĐ-UBND ngày 18/4/2018 của UBND tỉnh Hà Tĩnh)*

TT	Tên đơn vị thực hiện	Nội dung công việc	Giá trị quyết toán	Đã chi trả	Công nợ còn tồn đọng đến ngày lập báo cáo quyết toán	
					Phải trả	Phải thu
	<b>Tổng số</b>		<b>236.796.899.000</b>	<b>236.590.148.000</b>	<b>296.002.000</b>	<b>89.251.000</b>
<b>I</b>	<b>Chi phí xây dựng</b>		<b>204.622.653.000</b>	<b>204.711.904.000</b>	<b>0</b>	<b>89.251.000</b>
1	Công ty CP xây dựng và dịch vụ TM 666	Xây dựng gói 01.XL	31.852.123.000	31.852.123.000	0	0
2	Công ty CP xây dựng tổng hợp 269	Xây dựng gói 02.XL	30.530.911.000	30.530.911.000	0	0
3	Công ty TNHH thương mại và XD Hà Thành	Xây dựng gói 03.XL	72.892.996.000	72.922.787.000	0	29.791.000
4	Công ty CP đầu tư và xây dựng số 1 Hà Tĩnh	Xây dựng gói 04.XL	21.749.803.000	21.785.104.000	0	35.301.000
5	Cty CP tư vấn đầu tư và xây dựng Miền Trung	Xây dựng gói 05XL	22.999.788.000	23.012.187.000	0	12.399.000
7	Công ty CP đầu tư và xây dựng Phú Thịnh	Xây dựng gói 05XL	24.597.032.000	24.608.792.000	0	11.760.000
<b>II</b>	<b>Ban QL Khu kinh tế tỉnh</b>	<b>Chi phí QLDA</b>	<b>2.020.000.000</b>	<b>2.020.000.000</b>	<b>0</b>	<b>0</b>
<b>III</b>	<b>Chi phí tư vấn</b>		<b>6.302.256.000</b>	<b>6.302.256.000</b>	<b>0</b>	<b>0</b>
1	Cty CP tư vấn & XD giao thông Nghệ An	KS, lập dự án, TKBVTC	3.995.098.000	3.995.098.000	0	0
2	Công ty CP Tư vấn và đầu tư 568	Thẩm tra, TKBVTC,DT	212.148.000	212.148.000	0	0
3	Công ty CP Tư vấn xây dựng Bắc Mỹ	Giám sát gói 01.XL	343.688.000	343.688.000	0	0
4	Cty CP tư vấn XD và chuyển giao công nghệ	Giám sát gói 02.XL	330.869.000	330.869.000	0	0
5	Công ty CP xây dựng & TM Anh Tú	Giám sát gói 03.XL	679.338.000	679.338.000	0	0
6	Công ty CP tư vấn và Đầu tư hạ tầng Bắc Việt	Giám sát gói 04.XL	239.415.000	239.415.000	0	0
7	Công ty CP tư vấn và Đầu tư 568	Giám sát gói 05.XL	501.700.000	501.700.000	0	0



<b>IV</b>	<b>Chi phí khác</b>		<b>1.600.523.000</b>	<b>1.304.521.000</b>	<b>296.002.000</b>	<b>0</b>
1	Sở Kế hoạch và đầu tư	Thẩm định dự án	14.902.000	14.902.000	0	0
2	Công ty Bảo hiểm Hà Tĩnh	Bảo hiểm XD	831.000.000	831.000.000	0	0
3	Lữ đoàn 414 - QK4	Rà phá bom mìn	395.922.000	395.922.000	0	0
4	Cty TNHH một thành viên kỹ thuật TN & MT	Báo cáo ĐTM	62.697.000	62.697.000	0	0
5	Sở Tài chính Hà Tĩnh	Thẩm tra quyết toán	296.002.000	-	296.002.000	0
<b>V</b>	<b>Hội đồng bồi thường GPMB huyện Kỳ Anh</b>	<b>Chi phí GPMB</b>	<b>22.251.467.000</b>	<b>22.251.467.000</b>	<b>0</b>	<b>0</b>

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH